

mectomal
DIOCTAHEDRAL SMECTITE - 3G

The logo graphic consists of a blue wavy shape above a solid blue horizontal bar, which is positioned above a solid green horizontal bar.

mectomal

DIOCTAHEDRAL SMECTITE - 3G

Box of 30 sachets x 3.76g powder for oral suspension

Reg.No:

mectomal

DIOCTAHEDRAL SMECTIT - 3G

Thành phần: Mỗi gói chứa:
 Dioctahedral smectit3g
 Tá dược vđ.....1 gói

Tiêu chuẩn chất lượng: TCCS

Bảo quản: Nơi khô, nhiệt độ dưới 30°C.

Chỉ định, cách dùng, chống chỉ định và các thông tin khác: Xem trong tờ hướng dẫn sử dụng thuốc kèm theo.

ĐỂ XA TẮM TAY TRẺ EM. ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG.

Cơ sở sản xuất:

CÔNG TY C.P DƯỢC PHẨM HÀ TÂY

TTô dân phố số 4, P. La Khê,
 Q. Hà Đông, TP. Hà Nội

Cơ sở phân phối:

CÔNG TY TNHH ĐỨC TÂM

Số 1D - ngõ 68 - Quan Nhân -
 Trung Hòa - Cầu Giấy - TP. Hà Nội.



mectomal

DIOCTAHEDRAL SMECTIT - 3G

Gói 3,76 g thuốc bột pha hỗn dịch uống

mectomal

DIOCTAHEDRAL SMECTIT - 3G



Thành phần:
Mỗi gói chứa:
Dioctahedral smectit3g
Tá dược vđ.....1 gói

Tiêu chuẩn chất lượng: TCCS

Bảo quản: Nơi khô, nhiệt độ dưới 30°C.

Chỉ định, cách dùng, chống chỉ định và các thông tin khác: Xem tờ hướng dẫn sử dụng thuốc kèm theo.

ĐỂ XA TẮM TAY TRẺ EM. ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG.



CÔNG TY C.P DƯỢC PHẨM HÀ TÂY
Tổ dân phố số 4, P. La Khê,
Q. Hà Đông, TP. Hà Nội

Phân phối bởi:
CÔNG TY TNHH ĐỨC TÂM
Số 1D - ngõ 68 - Quan Nhân -
Trung Hòa - Cầu Giấy - T.P Hà Nội.

Số lô SX: _____

HD: _____

mectomal

DIOCTAHEDRAL SMECTIT - 3G

Hộp 30 gói x 3,76g thuốc bột pha hỗn dịch uống

SDK:

mectomal

DIOCTAHEDRAL SMECTITE - 3G

Số lô SX (Lot. No):

NSX (Mfg. Date):

HD (Exp. Date):

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG THUỐC



1. Tên thuốc: MECTOMAL

2. Các dấu hiệu lưu ý và khuyến cáo khi dùng thuốc:

“Đề xa tâm tay trẻ em”

“Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng”

3. Thành phần công thức thuốc: Mỗi gói thuốc bột pha hỗn dịch uống chứa:

Thành phần dược chất: Dioctahedral smectit 3,0 g

Thành phần tá dược: Aspartam, vanilin, glucose.

4. Dạng bào chế: Thuốc bột pha hỗn dịch uống

Mô tả: Thuốc bột màu trắng ngà, đồng nhất, khô toi, vị ngọt, mùi thơm.

5. Chỉ định:

- Điều trị các triệu chứng đau do viêm thực quản- dạ dày- tá tràng và đại tràng.

- Ỉa chảy cấp và mạn tính sau khi đã bù đủ nước và điện giải mà còn ỉa chảy kéo dài.

6. Cách dùng, liều dùng:

* Cách dùng:

Trẻ em: Hòa mỗi gói thuốc trong khoảng 50ml nước, trước mỗi lần uống thuốc cần lắc hoặc khuấy đều. Có thể thay nước bằng dịch thức ăn như canh, nước rau hoặc trộn kỹ với thức ăn nửa lòng như nước nghiền rau quả.

Người lớn: Pha 1 gói hoà trong 50ml nước ấm, khuấy đều rồi uống.

Uống sau bữa ăn ở người bệnh viêm thực quản

Uống xa bữa ăn ở các chỉ định khác.

Viêm loét trực tràng: dùng cách thụt.

* Liều dùng:

Trẻ em:

* *Trẻ em dưới 1 tuổi:* Uống 1 gói/ngày chia 2 -3 lần. Ỉa chảy cấp dùng đến 2 gói trong 3 ngày đầu, sau đó ngày 1 gói.

* *Trẻ em từ 1-2 tuổi:* Uống 1-2 gói/ngày chia 2 -3 lần. Ỉa chảy cấp dùng đến 4 gói trong 3 ngày đầu, sau đó ngày 2 gói.

Người lớn:

Uống 1 gói/lần, ngày 3 lần. Ỉa chảy cấp liều khởi đầu đến 6 gói/ngày

Thụt trực tràng: Hoà 1-3 gói trong 50-100ml nước ấm, thụt 1-3 lần/ngày.

7. Chống chỉ định:

Mẫn cảm với dioctahedral smectit hay với một trong các thành phần của thuốc. Không dùng chữa ỉa chảy cấp mất nước và điện giải nặng cho trẻ em khi chưa bổ sung đủ nước và điện giải.

8. Cảnh báo và thận trọng khi dùng thuốc:

Nếu ỉa chảy mất nước cần bù nước kết hợp với dùng thuốc bằng đường uống, số lượng nước cần bù tùy theo tuổi, cơ địa bệnh nhân và mức độ bị tiêu chảy.

Cần thận trọng dùng thuốc để điều trị ỉa chảy nặng, vì thuốc có thể làm thay đổi độ đặc của phân và chưa biết có ngăn được mất nước và điện giải còn phải tiếp tục trong ỉa chảy cấp.

Cần thận trọng dùng thuốc để điều trị ỉa chảy cấp cho người bệnh có tiền sử táo bón nặng vì dễ làm táo bón nặng thêm.

đường để bù lại lương
cho người lớn. Duyệt
hết cổ đã
trng trong 01 ngày ho

đường để bù lại lương
cho người lớn. Dẫu t
h có đa
ng trong ngày ho

- đường để bù lại lương
cho người lớn. Dẫu t
h có đa
ng trong ngày ho

đường để bù lại lương
cho người lớn. Duyệt
hết cổ đã
trng trong 01 ngày ho

đường để bù lại lương
cho người lớn. Duyệt
hết cổ đã
trng trong 01 ngày ho

đường để bù lại lương
cho người lớn. Dẫu t
h có đã
ng trong ngày ho

đường để bù lại lương
cho người lớn. Dẫu t
h có đã
ng trong ngày ho

đường để bù lại lương
cho người lớn. Duyệt
hồ sơ đã
trng trong ngày hôm

đường để bù lại lương
cho người lớn. Duyệt
hết cổ đã
trng trong 01 ngày ho

đường để bù lại lương
cho người lớn. Duyệt
hết cổ đã
trng trong 01 ngày ho

đường để bù lại lương
cho người lớn. Dẫu t
h có đã
ng trong ngày ho

đường để bù lại lương
cho người lớn. Dẫu t
h có đa
ng trong ngày ho

đường để bù lại lương
cho người lớn. Dẫu t
h có đã
ng trong ngày ho

đường để bù lại lương
cho người lớn. Duyệt
hết cổ đã
trng trong 01 ngày ho

đường để bù lại lương
cho người lớn. Dẫu t
h có đa
ng trong ngày ho

đường để bù lại lương
cho người lớn. Duyệt
hết cổ đã
trng trong 01 ngày ho

đường để bù lại lương
cho người lớn. Dẫu t
h có đa
ng trong ngày ho

- đường để bù lại lương
cho người lớn. Dẫu t
h có đã
ng trong ngày ho

14. Đặc tính dược lực học:

Mã ATC: A07BC05

Nhóm dược lý: Thuốc hấp phụ và làm săn niêm mạc đường tiêu hoá.

Diocahedral smectit là silicat nhôm và magnesi tự nhiên có cấu trúc từng lớp là mỏng xếp song song với nhau và có độ quán đẻo cao, nên có khả năng rất lớn bao phủ niêm mạc đường tiêu hóa. Diocahedral smectit tương tác với glycoprotein của niêm dịch bao phủ đường tiêu hoá nên làm tăng tác dụng bảo vệ lớp niêm mạc đường tiêu hóa khi bị các tác nhân lạ xâm hại. Thuốc có khả năng bám dính và hấp phụ cao tạo hàng rào bảo vệ niêm mạc tiêu hóa. Thuốc có khả năng gắn vào độc tố vi khuẩn ở ruột, nhưng đồng thời cũng có khả năng gắn vào các thuốc khác làm chậm hấp thu hoặc làm mất tác dụng, đặc biệt tetracyclin và trimethoprim (là những kháng sinh đôi khi được chỉ định ở trẻ em bị ỉa chảy).

Diocahedral smectit không cản quang, không làm phân biến màu và với liều thường dùng thuốc không làm thay đổi thời gian chuyển vận sinh lý các chất qua ruột..

15. Đặc tính dược động học:

Diocahedral smectit không hấp thu vào máu qua đường tiêu hoá và bị thải trừ hoàn toàn theo phân.

16. Quy cách đóng gói:

Hộp 30 gói thuốc bột pha hỗn dịch uống x 3,76 gam; kèm theo tờ hướng dẫn sử dụng thuốc.

15. Điều kiện bảo quản, hạn dùng, tiêu chuẩn chất lượng của thuốc:

Bảo quản: Nơi khô, nhiệt độ dưới 30°C.

Hạn dùng: 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

Tiêu chuẩn chất lượng: TCCS.

16. Tên, địa chỉ của cơ sở sản xuất thuốc:

Tên cơ sở sản xuất: CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM HÀ TÂY

Địa chỉ: Tổ dân phố số 4, P. La Khê, Q. Hà Đông, TP. Hà Nội

